JBSV
JB Securities Vietnam

LIST OF SECURITIES PRACTITIONERS - Dated 14 August 2026
DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ CHỨNG KHOÁN - Từ ngày 14/08/2026

No STT	Full Name Họ và tên	Date of Birth Ngày sinh	ID Card / Passport Number Số CMTND/Hộ chiếu	Securities Practice License Number Số CCHNCK	Date of Issue Ngày cấp chứng chỉ	Department Phòng ban	Position Chức vụ	Start Date Ngày bắt đầu làm việc	Derivatives Certificate CC Phái sinh	Private Placement Bonds TP riêng lẻ	Government Bonds TP Chính phủ	HOSE Representative Đại diện sàn HOSE	HNX Representative Đại diện sàn HNX	Securities Depository Certificate CC Lưu ký CK
1	Kim Doo Yoon	19/02/1974	M40573958	001975/QLQ	12/01/2021	Board of Management Ban TGĐ	General Director Tổng Giám đốc	11/01/2020	x					
2	Pham Van Anh Phạm Văn Anh	11/02/1974	01174013730	001930/PTTC	20/04/2012	Board of Management Ban TGĐ	Deputy General Director Phó Tổng Giám đốc	01/10/2007	x					
3	Hoang Van Thanh Hoàng Văn Thành	06/03/1983	038083014668	002444/QLQ	16/02/2024	Underwriting BLPH	Officer Nhân viên	25/07/2022	x					
4	Luong Thi Huong Lương Thị Hương	18/09/1997	022197009784	002506/QLQ	04/09/2024	Underwriting BLPH	Officer Nhân viên	05/11/2022	x	x	x			
5	Le Minh Phuong Lê Minh Phương	23/07/1993	034193003544	002969/PTTC	24/01/2025	Underwriting BLPH	Officer Nhân viên	03/10/2023	x					
6	Pham Thanh Nga Phạm Thanh Nga	03/08/1991	001191040468	002152/QLQ	09/06/2023	Proprietary Trading Tự doanh	Officer Nhân viên	06/08/2020	x	x	x			
7	Lai Duc Hai Lại Đức Hải	18/10/1987	001087010621	002768/QLQ	2/28/2025	Proprietary Trading Tự doanh	Officer Nhân viên	07/08/2023	x	x	x			
8	Hoang To Hoa Tham Hoàng Tô Hòa Thắm	19/08/1985	040185001607	002242/QLQ	29/09/2023	Proprietary Trading Tự doanh	Officer Nhân viên	21/05/2021	x	x				x
9	Nguyen Thuy Quynh Nguyễn Thúy Quỳnh	30/10/1995	030195001244	006275/MGCK	12/11/2019	Investment Advisory Tư vấn đầu tư	Officer Nhân viên	15/07/2023	x					
10	Nguyen Hoang Khoi Nguyễn Hoàng Khôi	08/04/1996	001096018046	007429/MGCK	16/05/2023	Investment Advisory Tư vấn đầu tư	Officer Nhân viên	02/08/2025	x					
11	Hoang Van Chien Hoàng Văn Chiến	28/12/1982	025528238	00361/MGCK	11/03/2009	Investment Advisory Tư vấn đầu tư	Officer Nhân viên	13/07/2007						
12	Pham Thi Kim Dung Phạm Thị Kim Dung	16/07/1984	013663614	002626/MGCK	18/04/2014	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	19/11/2024	x					
13	Ha Mai Yen Hà Mai Yến	27/11/1987	015189000192	007784/MGCK	27/07/2022	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	02/07/2024	x					
14	Nguyen Thu Van Nguyễn Thu Vân	02/09/1982	001182034808	002239/QLQ	21/09/2023	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	01/09/2008	x	x				x
15	Bui Hong Trang Bùi Hồng Trang	20/06/1985	001185039786	002348/QLQ	12/04/2023	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	02/03/2008	x	x				
16	Nguyen Thi Binh Nguyễn Thị Bình	19/01/1984	012279462	00770/MGCK	17/03/2005	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	23/07/2025					x	
17	Nguyen Thi Thu Thuong Nguyễn Thị Thu Thương	08/06/1986	008186003613	002510/QLQ	09/04/2024	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	22/09/2025		x	x		x	x
18	Lo Thi Hang Lò Thị Hằng	25/06/1992	014192014493	003185/PTTC	19/12/2025	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	09/11/2024	x					

19	Tran Thanh Nam Trần Thành Nam	05/10/1977	060077000127	002656/QLQ	08/01/2025	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	06/12/2025						
20	Dinh Tuan Dung Đinh Tuấn Dũng	16/10/1984	036084000562	002277/PTTC	12/04/2016	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	06/12/2025						
21	Doan Thi Kim Thanh Đoàn Thị Kim Thanh	14/02/1992	017192001461	002672/PTTC	24/04/2021	Brokerage Môi giới	Officer Nhân viên	10/01/2026						
22	Phan Thi Thu Phuong Phan Thị Thu Phương	22/11/1986	001186048229	002373/QLQ	27/12/2023	Internal Control Kiểm soát nội bộ	Officer Nhân viên	15/03/2013	x					
23	Nguyen Quang Tu Nguyễn Quang Tú	02/03/1994	027094009097	002761/QLQ	27/02/2025	Internal Audit Kiểm toán nội bộ	Officer Nhân viên	04/07/2023	x					
24	Nguyen Quynh Huong Nguyễn Quỳnh Hương	22/11/1991	001191046898	002131/QLQ	23/05/2023	Risk Management Quản lý rủi ro	Officer Nhân viên	15/04/2021	x					
25	Le Thi Hien Lê Thị Hiền	24/10/1974	001174062423	002389/QLQ	04/01/2024	Other Derpartment Bộ phận khác	Chief Accountant Kế toán trưởng	22/02/2007						